

Số: 545/QĐ-TA

TP.ĐD, ngày 13 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.ĐD THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Lưu Hải Quỳnh Anh.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Trần V - Thư ký Tòa án nhân dân TP.ĐD, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân TP.ĐD, TP HCM tiến hành phiên họp để giải quyết hồ sơ thụ lý số 541/XLHC ngày 03/12/2021 về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 509/QĐ-TA ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với:

Ông NHV; Sinh năm: 1990; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 0/12; Nguyên quán: TPHCM; Hộ khẩu thường trú: Số 86/16 đường 13, khu phố 5, phường BTT, TP.ĐD, TPHCM; Nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; Tiền án, tiền sự: Năm 2010 Tòa án nhân dân Quận H TPHCM xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, năm 2014 Tòa án nhân dân Quận H TPHCM xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, năm 2016 nhân dân Quận B TP HCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (theo Trích lục tiền án, tiền sự ngày 04/11/2021); Con ông Nguyễn Văn Cẩm và bà Ngô Thị Hồng.

Có Đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Đoàn Nhị Sơn – Chuyên viên Phòng Lao động, Thương binh và xã hội TP.ĐD, Thành phố Hồ Chí Minh.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.ĐD, Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Trần Đức Sơn - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 19/10/2021, Công an phường BTT, TP.ĐD, TP HCM phát hiện ông NHV có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại trụ sở Công an phường BTT, ông V thừa nhận có sử dụng ma túy dưới dạng chích. Qua xét nghiệm kết quả nhanh về ma túy xác định ông V dương tính với chất ma túy. Công an phường BTT, TP.ĐD đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông V về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại phiên họp ngày 13/12/2021, ông Nguyễn Đoàn Nhị Sơn - Đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội TP.ĐD, TP HCM trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân TP.ĐD ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông NHV tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức với thời gian

từ 21 tháng đến 24 tháng.

Người bị đề nghị ông NHV có Đơn xin vắng mặt. Tại Đơn, ông V xác định ngày 20/10/2021, Công an phường Bình Trưng Đông, TP.TĐ đưa ông vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý, cắt cơn giải độc, tư vấn tâm lý; ông V xin vắng mặt tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.TĐ, TP HCM về tổ tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân TP.TĐ, TP HCM đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014; ông NHV không nơi cư trú ổn định và còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, văn bản số 1598/LĐTBOXH-PCTNXH ngày 02/12/2021 của Trường phòng Lao động – Thương binh và Xã hội TP.TĐ là có căn cứ; vì vậy, Tòa án nhân dân TP.TĐ ra Quyết định xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội TP.TĐ, TP HCM là phù hợp.

XÉT THẤY:

Tại bản tường trình ngày 19/10/2021, ông NHV xác nhận ông V có sử dụng ma túy vào ngày 19/10/2021. Căn cứ Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 19/10/2021 tại Công an phường BTT, TP.TĐ; Kết quả xét nghiệm ngày 19/10/2021 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh xác định ông NHV có nghiện ma túy có tên loại ma túy sử dụng là Morphine và Methamphetamine. Do đó, có cơ sở xác định ông V là người nghiện ma túy.

Căn cứ kết quả trả lời xác minh của Công an phường BTT và Công an phường An Phú, TP.TĐ, TP HCM có đủ cơ sở kết luận ông V là người không có nơi cư trú ổn định.

Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của ông V phù hợp với quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại khoản 1 Điều 3, Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ. Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Do đó, có đủ cơ sở xác định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông V là hợp pháp.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông V là nguy hiểm, là tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Tại phiên họp ngày 13/12/2021 ông V có đề nghị vắng mặt, tuy nhiên căn cứ tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bản thân ông V không có nơi cư trú ổn định nên khả năng tự cai nghiện là không có. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho ông V, để ông V có điều kiện tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông V theo đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội TP.TĐ và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.TĐ là cần thiết. Tòa án nhân dân TP.TĐ, TP HCM căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội TP.TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân TP HCM thành lập đối với ông NHV

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi một) tháng, kể từ ngày 20/10/2021 (ngày ông V bị đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2).

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông NHV có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội TP.TĐ, TP HCM có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân TP.TĐ, TP HCM có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an TP.TĐ, TPHCM; Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội TP.TĐ, TP HCM; Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.TĐ;
- Công an TP.TĐ;
- P.LĐ TBXH TP.TĐ;
- Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2;
- Cơ sở cai nghiện Phú Đức;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lưu Hải Quỳnh Anh